|  |  |
| --- | --- |
| **VNECO.SSM ISO 9001 : 2008** | **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM**  **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO KẾT CẤU THÉP VNECO.SSM** |
| Trụ sở : Khu công nghiệp Hoà Khánh, Quận Liên Chiểu, TP Đà nẵng  Website : www. ssm.com.vn E-MAIL : [ssm@ssm.com.vn](mailto:ssm@ssm.com.vn)  TEL: (84)5113 732998 FAX : (84)5113 732489 |

*§µ N½ng, ngµy 30 th¸ng 3 n¨m 2015.*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO KẾT CẤU THÉP VNECO.SSM**

**NĂM 2014**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin tổng quát:**

-Tên giao dịch: Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM

-Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400474004 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà năng cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 21/3/2013.

-Vốn điều lệ: **55.010.240.000 đồng** (Năm mươi lăm tỷ, không trăm mười triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn )

-Vốn chủ sở hữu: **82.775.822.024 đồng**

-Địa chỉ: Đường số 9 Khu CN Hòa Khánh, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng

-Số điện thoại: 05113 732998

-Số Fax: 05113 732489

-Vebsite: www.ssm.com.vn

-Mã cổ phiếu: SSM

**2. Quá trình hình thành và phát triển:**

- Ngày 31 tháng 8 năm 2001 Nhà máy chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng thuộc công ty Xây lắp điện 3 được thành lập theo quyết định số 225/QĐ - HĐQT ngày 31 tháng 8 năm 2001 của Hội đồng quản trị Tổng công ty xây dựng công nghiệp Việt Nam.

- Ngày 01 tháng 9 năm 2004 Nhà máy chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng được chuyển thành Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng theo quyết định số 85/2004/QĐ - BCN ngày 01/9/2004 và QĐ số 110/2004 /QĐ - BCN ngày 18 tháng 10 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ công nghiệp.

- Ngày 17 tháng 1 năm 2006 Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng đổi tên thành Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM theo quyết định số 973QĐ/SSM-TCLĐHC của Hội đồng quản trị công ty.

- Ngày 22 tháng 10 năm 2008 Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội đã cấp giấy chứng nhận đăng ký niêm yết số 45/GCN-TTGDHN cho công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM với mã chứng khoán SSM được niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà nội ( nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội) và chính thức giao dịch trên sàn chứng khoán ngày 17 tháng 11 năm 2008.

**3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

Đơn vị chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến thiết kế, chế tạo kết cấu thép, cột thép, khung nhà tiền chế, mạ kẽm các sản phẩm cơ khí và dịch vụ mạ kẽm; Thi công xây lắp các công trình hệ thống lưới điện và trạm biến áp đến 500Kv, các công trình nguồn điện, các công trình công nghiệp và dân dụng, công trình giao thông, thủy lợi; Kinh doanh vận tải; xuất nhập khẩu vật tư thiết bị điện; … Trong quá trình phát triển những năm qua công ty tham gia vào thị trường các lĩnh vực khác như: Chế tạo các kết cấu thép cột hệ thống viễn thông và một số mặt hàng cơ khí khác, mở rộng thêm nghành nghề: Tư vấn đền bù, giải phóng mặt bằng để đáp ứng cho lĩnh vực thi công xây lắp các công trình xây dựng do công ty thi công.

Địa bàn hoạt động của đơn vị trên toàn quốc, năm 2014 chủ yếu các công trình ở Miền Nam và Miền Trung.

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

**Mô hình quản trị:**

**PHÒNG**

**TCKT**

**PHÒNG TCLĐHC**

**PHÒNG**

**KINH DOANH**

**PHÒNG**

**KT-VẬT TƯ**

**TỔ CƠ ĐIỆN**

**TỔ**

**KCS**

**PHÂN XƯỞNG CƠ KHÍ MẠ**

**ĐỘI XÂY LẮP 1**

**ĐỘI XÂY LẮP 2**

**PHÓ GĐ KINH DOANH**

**GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GĐ K.THUẬT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**BAN KIỂM SOÁT**

**Cơ cấu bộ máy quản lý:**

Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật doanh nghiệp Việt nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông
2. Hội đồng quản trị
3. Giám đốc điều hành
4. Ban kiểm soát

**Các công ty con, công ty liên kết:**

Tính đến ngày 31/12/2014 chưa thực hiện liên kết hay thành lập công ty con nào.

**5. Định hướng phát triển**

**- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

+ Trở thành sự lựa chọn đầu tiên của khách hàng về cung cấp và lắp đặt cấu kiện thép, đảm bảo đem đến cho khách hàng giá hợp lý, chất lượng ổn định và sự phục vụ tận tình.

+ Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, xây lắp, dịch vụ và thương mại trong hoạt động SXKD nhằm phát triển bền vững công ty và tối đa hoá lợi nhuận của cổ đông, nâng cao giá trị thương hiệu công ty, cải thiện đời sống, điều kiện làm việc và thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước.

+Trở thành một trong những công ty hàng đầu của Việt Nam về gia công chế tạo kết cấu thép mạ kẽm nhúng nóng.

**- Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

+ Xây dựng ổn định và phát triển công ty bền vững trên các yếu tố:

Không ngừng nâng cao vị trí, vị thế của công ty trước khách hàng chiến lược hiện tại và khách hàng trong tương lai bằng chính sự phát triển nguồn lực của công ty, đảm bảo rằng: Công ty là địa chỉ đáng tin cậy và có lợi cho các khách hàng.

Đa dạng hoá sản phẩm cơ khí và xây dựng cung cấp cho cả 3 lĩnh vực: Xây dựng điện, Xây dựng dân dụng và Xây dựng công nghiệp khác.

Nâng cao năng lực quản lý, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả cho cán bộ các cấp, đào tạo đội ngũ công nhân lành nghề có khả năng thực hiện và quản lý các đơn hàng, dự án có yêu cầu ngày càng cao.

Ưu tiên sản phẩm và thị trường chính là kết cấu gia công mạ kẽm cho các dự án lưới điện, thủy điện và bưu chính viển thông đồng thời phát triển nhanh lĩnh vực thi công xây lắp trên các dự án xây dựng để tiến đến nhà thầu chính các dự án gia công chế tạo và thi công xây lắp.

**- Các mục tiêu đối với môi trường và cộng đồng của Công ty**

Tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, tạo công ăn việc làm và chế độ phúc lợi cho người lao động.

**6. Các rủi ro:**

Một yếu tố tổn thất không nhỏ đó là xa nguồn cung cấp vật tư và địa điểm cung cấp sản phẩm làm cho chi phí vận chuyển tăng cao, ảnh hưởng rất lớn đến cơ cấu giá thành và năng lực cạnh tranh của công ty.

Nhiều nhà thầu thực hiện giải pháp thực hiện cạnh tranh bằng nhiều giải pháp: Từ nguồn nội lực để hạn chế khả năng các nhà nhà thầu khác trong tương lai: Giảm giá, chịu lỗ để ổn định sản xuất.

Tình hình biến động thất thường của nguyên liệu đầu vào rất lớn trong khi các hợp đồng đều được tính giá cố định.

**II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2014 công ty xây dựng kế hoạch sản xuất với giá trị sản lượng và doanh thu để tăng so với năm 2013 với khối lượng 11.360 tấn, khối lượng sản xuất công nghiệp (tăng 20%) và tổng sản lượng đạt 301.070 triệu đồng (tăng 12.5%) so với thực hiện năm 2013.

Trong quá trình thực hiện Công ty những thuận lợi và khó khăn cơ bản sau:

\* Thuận lợi:

- Công ty đã cơ bản tạo nhiều việc làm ngay trong quý I/2014 trong đó khối lượng SXCN đã ký hợp đồng chuyển sang năm 2014 với khối lượng hơn 3.200 tấn với giá trị là 77 tỷ đồng. Đồng thời trong năm công ty đã tìm kiếm việc làm trên các lĩnh vực sản xuất công nghiệp, dịch vụ mạ kẽm và xấy lắp điều đó tạo điều kiện ổn định về công việc.

- Lãi suất cho vay giảm tạo điều kiện thuận lợi cho công ty về chi phí tài chính.

- Thực lực và uy tín của công ty ngày càng được nâng cao trong quá trình thực hiện các dự án trên các yếu tố: Chất lượng - tiến độ và giá thành hợp lý được các chủ đầu tư đánh giá cao và tạo cơ hội cho chủ đầu tư xem xét, lựa chọn nhà thầu.

\* Khó Khăn:

- Khối lượng sản xuất trong năm không đồng đều, trong 6 tháng đầu năm phải tổ chức sán xuất khối lượng lớn tạo áp lực về tài chính cho nhu cầu vốn mua vật tư và tổ chức thực hiện mua vật tư kịp thời, đồng bộ và điều hành sản xuất.

- Thực hiện luật đấu thầu sửa đổi, áp dụng từ ngày 1/4/2014 tác động đến việc xác định giá, mục tiêu thị trường cho từng gói thầu và giải pháp tham gia dự thầu.

- Việc bất lợi về vị trí địa lý: xa nguồn cung cấp vật tư và địa điểm cung cấp sản phẩm làm cho chi phí vận chuyển tăng cao, ảnh hưởng rất lớn đến cơ cấu giá thành và năng lực cạnh tranh của công ty.

Với những khó khăn và thuận lợi nêu trên Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, cùng với sự nỗ lực của người lao động đã đạt kết quả sản xuất kinh doanh như sau:

**Những chỉ tiêu kinh tế đạt được trong năm 2014:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các chỉ tiêu chủ yếu** | **ĐVT** | **Năm 2014** | | |
| **Kế hoạch** | **Thực hiện** | **Tỷ lệ thực hiện** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** | **(6) = (5)/(4)** |
| **1** | Vốn điều lệ | Tr.đ | **55.010,24** | **55.010,24** |  |
| **2** | **Giá trị sản lượng** | Tr.đ | **301.070,1** | **245.463,7** | **81,5%** |
| *2.1* | *Giá trị xây lắp* | *Tr.đ* | *10.178,2* | *8.831,9* | 86,8% |
| *2.2* | *Giá trị SXCN* | *Tr.đ* | *290.891,9* | *236.631,8* | 81,3% |
| **3** | **Doanh thu** | Tr.đ | **282.090,7** | **220.931,8** | **78,3%** |
| 3.1 | *Doanh thu xây lắp* | Tr.đ | 9.160,4 | 7.980,5 | 87,1% |
| 3.2 | *Doanh thu SXCN* | Tr.đ | 272.930,3 | 212.951,2 | 78,0% |
| **4** | **Lợi nhuận sau thuế** | Tr.đ | **8.801,2** | **7.803,9** | 88,7% |

**2.Tổ chức và nhân sự:**

**- Danh sách ban giám đốc**:

+ Ông Hồ Thái Hòa : Giám đốc

+ Ông Hoàng Việt Trung : Phó giám đốc

+ Ông Đào Ngọc Hùng : Phó giám đốc

**- Tóm tắt lý lịch các cá nhân trong Ban Giám đốc**:

**Giám đốc công ty**.

- Họ và tên : Hồ Thái Hòa.

- Giới tính : Nam.

- Ngày, tháng,,năm sinh: 22/2/1963.

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán : Phú Gia, Phú Vang, Thừa Thiên Huế.

- Địa chỉ thường trú: Số 09 Lê Lai, P Thạch Thang, TP Đà Nẵng

- CMND số 201340959; cấp ngày 07/02/2013; Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng

- Trình độ văn hoá: 10/10

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác:

+ Từ 1988-2003: Cán bộ Phòng vật tư Công ty xây lắp điện 3

+ Từ 2003-nay: Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần chế tao kết cấu thép VNECO.SSM.

- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**Phó giám đốc kinh doanh phụ trách kinh doanh**:

- Họ và tên : Hoàng Việt Trung

- Giới tính : Nam.

- Ngày, tháng, năm sinh: 13/4/1960.

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán : Vĩnh Long - Bến hải - Quảng Trị.

- Địa chỉ thường trú: Số 02 Bùi Xuân Phái , TP Đà Nẵng

- CMND số 200054549; cấp ngày 21/8/2010; Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế

- Quá trình công tác:

Từ Năm 1985-1988: Nhân viên Phòng kế hoạch Công ty đường dây và trạm 3

Từ Năm 1989-1998: Phó Phòng Kế hoạch Công ty xây lắp điện 3

Từ Năm 1999-2002: Phó Phòng vật tư Công ty xây lắp điện 3

Từ Năm 2003- 2004: TP Kinh doanh Nhà máy chế tạo kết kết cấu thép Đà Nẵng:

Từ Năm 2004- Nay: Thành viên Hội đồng quản trị ,Phó giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị ,Phó Giám đốc Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**Phó giám đốc kỹ thuật**:

- Họ và tên : Đào Ngọc Hùng

- Giới tính : Nam.

- Ngày, tháng, năm sinh: 20/12/1969

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán : Thanh Khê Đông, Thanh Khê, Đà Nẵng

- Địa chỉ thường trú: 812 Trần Cao Vân, TP Đà Nẵng

- CMND số 200 874 210; Cấp ngày 17/07/1984 Nơi cấp: Công an Đà Nẵng

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Chế tạo máy

- Quá trình công tác:

Từ Năm 1995-2000: Làm việc tại Công ty Thiết bị điện Đà Nẵng

Từ Năm 2000 – nay: Công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị , Phó Giám đốc Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**Thay đổi trong ban điều hành trong năm 2014**: Không

**Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

**a- Tổng số lao động**:

Tại ngày (01/01/2014) 170 người và tại ngày (31/12/2014) 177 người ( Nữ = 25 người)

Trong đó:

Đại học-Cao đẳng: 37 người

Trung cấp: 25 người

Công nhân nghề: 103 người

Lao động phổ thông: 12 người

**b- Chính sách đối với người lao động**:

Người lao động trong công ty được hưởng các quyền lợi cụ thể sau:

- Được hưởng lương theo đơn giá khoán theo khối lượng công việc do người lao động thực hiện và hiệu quả sản xuất. Trả lương đúng thời gian qui định. Mức thu nhập bình quân người lao động trong năm = 4.611.857,0 đồng/người/tháng

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động cho người được tuyển dụng làm việc.

- Về chế độ bảo hiểm thân thể: Trong năm 2014 Công ty đã thực hiện mua bảo hiểm thân thể cho tổng số người làm việc tại Công ty.

- Về chế độ BHXH, BHYT, BHTN: Tổng số người công ty tham gia mua BHXH, BHYT, BHTN trong năm 2014 là: 177 người. Công ty thực hiện đóng nộp đầy đủ cho Người lao động đến cơ quan BHXH đúng thời hạn nên việc thanh toán các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, nghỉ dưỡng …được đầy đủ

- Tổng số tiền chi trả cho BHTT, BHXH, BHYT, BHTN năm là 1.811 triệu đồng ( Trong đó DN đóng 1.226 triệu đồng và NLĐ đóng 585 triệu đồng)

- Trong năm 2014 không có tai nạn lao động xãy ra.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

Thực hiện chủ trương đầu tư theo kế hoạch: trong năm 2014 công ty đã đầu tư đúng định hướng theo mục tiêu đề ra. Tập trung đầu tư năng lực sản xuất cụ thể:

- Về máy móc thiết bị : Đầu tư bổ sung máy dập, máy cắt, hệ thống dầm cầu trục, xe cẩu.

- Về nhà xưởng: Tập trung đầu tư hoàn thiện nhà xưởng phục vụ cho sản phẩm sơn, đóng kiện và hệ thống phòng cháy kho ga theo tiêu chuẩn**.**

Tổng mức đầu tư trong năm là 7.799 triệu đồng, đã hoàn thành và đưa vào sử dụng kịp thời phát huy hiệu quả.

1. **Tình hình tài chính**
2. **Tình hình tài chính ĐVT : VNĐ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Năm 2013** | **Năm 2014** | **Tăng giảm** |
| Tổng giá trị tài sản | 165.310.818.293 | 173.152.526.909 |  |
| Doanh thu thuần | 267.347.039.539 | 220.931.755.638 |  |
| Lợi nhuận từ hoạt động KD | 10.276.205.514 | 3.796.930.229 |  |
| Lợi nhuận khác | 3.999.326.178 | 6.138.661.335 |  |
| Lợi nhuận trước thuế | 14.275.531.692 | 9.935.591.564 |  |
| Lợi nhuận sau thuế | 10.445.153.011 | 7.803.858.937 |  |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 14% | 12% |  |

1. **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các chỉ tiêu** | **Năm 2013** | **Năm 2014** | **Ghi chú** |
| **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán** |  |  |  |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn  (TSLĐ/Nợ ngắn hạn) | **1,73** | **1,59** |  |
| + Hệ số thanh toán nhanh | **1,49** | **1,12** |  |
| **Chỉ tiêu về cơ cấu vốn** |  |  |  |
| + Hệ số nợ/Tổng tài sản | **0,49** | **0,52** |  |
| + Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu | **0,97** | **1,09** |  |
| **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động** |  |  |  |
| +Vòng quay hàng tồn kho  (Giá vốn/hàng tồn kho bình quân) | **7,92** | **6,29** |  |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | **1,62** | **1,28** |  |
| **Chỉ tiêu về khả năng sinh lời** |  |  |  |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/DT thuần | **0,04** | **0,035** |  |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH | **0,12** | **0,09** |  |
| +Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng TS | **0,06** | **0,045** |  |
| + Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | **0,04** | **0,017** |  |

1. **Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**
2. **Cổ phần:**

Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành 5.501.024

Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng 5.501.024

Cổ phiếu phổ thông 5.501.024

Cổ phiếu ưu đãi 0

Số lượng cổ phiếu được mua lại 553.547

*+ Cổ phiếu phổ thông*  553.547

*+ Cổ phiếu ưu đãi*  0

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành 4.947.477

*+ Cổ phiếu phổ thông*  4.947.477

*+ Cổ phiếu ưu đãi*  0

Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng 0

1. **Cơ cấu cổ đông: ( theo danh sách cổ đông chốt ngày 1/4/2014)**

Cổ đông trong nước

*+ Tổ chức : 34 tổ chức năm giữ: 873.899 cổ phần*

*+ Cá nhân: 1.468 cổ đông nắm giữ: 4.223.768 cổ phần*

Cổ đông nước ngoài

*+ Tổ chức : 05 tổ chức nắm giữ: 212.549 cổ phần*

*+ Cá nhân: 14 cổ đông nắm giữ 190.808 cổ phần*

Cổ đông lớn

*+ Tổ chức : 01 tổ chức nắm giữ: 277.904 cổ phần*

*+ Cá nhân: 01 cổ đông nắm giữ 410.954 cổ phần*

1. **Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu**: Năm 2014 không thay đổi.
2. **Giao dịch cổ phiếu quỹ**: Năm 2014 không phát sinh giao dịch.

**III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

**1/ Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Xem xét tổng thể về các yếu tố sản xuất – kinh doanh năm 2014: Mặc dù công ty đã đạt được năng suất lao động ở mức cao, khai thác hết công suất máy trên cả hai lĩnh vực chính là cấu kiện thép và nhà tiền chế nhưng hiệu quả kinh doanh ở hai lĩnh vực này còn thấp do mức độ cạnh tranh quá cao và có quá nhiều nhà sản xuất trong lĩnh vực này cung cấp cho thị trường, đặc biệt có nhiều hợp đồng có lợi nhuận không đáng kể, chỉ đủ bù đắp chi phí sản xuất

Tuy các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận không đạt như kế hoạch đề ra, nhưng trong năm 2014 công ty đã cải thiện đáng kể về mặt tiến độ thực hiện các dự án: 95% các đơn hàng có tiến độ giao hàng đạt theo yêu cầu của chủ đầu tư đã tạo cho công ty có đủ năng lực thực tiễn để tham gia các dự án lớn trong những năm tiếp theo của các chủ đầu tư.

**2/ Tình hình tài chính**

**2.1: Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:**

a: Khả năng sinh lời:

+ Lợi nhuận ròng/Tổng tài sản (ROA) : 4,51%

+ Lợi nhuận ròng/Vốn chủ sở hữu (ROE) : 9,43%

b; Khả năng thanh toán:

+ Khả năng thanh toán nhanh: 1,12 lần

+ Khả năng thanh toán hiện hành: 1,59 lần

**2.2: Phân tích các hệ số phù hợp trong lĩnh vực kinh doanh:**

a: Cơ cấu tài sản:

- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản 83,17%

- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản 16,84%

b: Cơ cấu nguồn vốn

- Nợ phải trả /Tổng nguồn vốn 52,20%

- Nguồn vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn 47,81%

**2.3: Những biến động lớn ảnh hưởng đến hoạt động tài chính trong năm:**

- Chênh lệch tỷ giá ngoại tệ tăng.

- Chi phí đầu vào biến động lớn.

- Chi phí vận chuyển tăng

**2.4: Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2014:**

- Tài sản ngắn hạn: 143.997.743.737 đồng

- Tài sản dài hạn: 29.154.783.172 đồng

- Nợ phải trả: 90.376.704.885 đồng

- Vốn chủ sở hữu: 82.775.822.024 đồng

**3/ Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Tiếp tục duy trì , ổn định sản xuất sản phẩm cơ khí truyền thống là kết cấu thép hệ thống lưới điện và thi công xây lắp, đồng thời mở rộng thị trường qua nhà tiền chế và các sản phẩm cơ khí mạ khác cho các ngành: Cơ khí chế tạo, giao thông, cơ khí dân dụng….

**4/ Giải trình của ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán**:

Kiểm toán chấp nhận toàn bộ, không có ý kiến ngoại trừ.

**IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**1/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty**

Tuy khối lượng thực hiện trên các lĩnh vực hoạt động SXKD của công ty đều vượt so thực hiện năm 2013 nhưng các chỉ tiêu kinh tế năm 2014 chưa đạt kế hoạch do các yếu tố sau.

- Các dự án dự kiến thực hiện trong năm triển khai chậm.

- Các yếu tố giá sản phẩm giảm 15 – 20 % so cơ cấu giá kế hoạch.

- Công suất máy móc thiết bị thấp và điều kiện mặt bằng sản xuất hạn hẹp ( Đã phát huy công suất tối đa)

- Vấn đề thực hành tiết kiệm và nâng cao năng suất lao động tuy chú trọng nhưng vẩn chưa thực hiện triệt để.

Nhưng những kết quả đạt được trong năm 2014 là sự nổ lực của tập thể HĐQT, Ban điều hành và người lao động trong công ty .

Bên cạnh đó Các tổ chức chính trị - xã hội trong công ty như: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn được công ty tạo điều kiện hoạt động. Các tổ chức này đã tham gia và hỗ trợ cùng với chính quyền trong nhiều lĩnh vực như: Công tác ổn định nội bộ, xây dựng các phong trào thi đua sản xuất , thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và nhiều nhiệm vụ khác do đơn vị, địa phương và xã hội đề ra, đồng thời các tổ chức này thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức mình, trong năm 2014 kết quả đánh giá các tổ chức này cơ sở vững mạnh .Các hoạt động khác như công tác an ninh quốc phòng, bảo vệ, trật tự an ninh tại địa phương và đơn vị được ổn định.thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động và pháp luật qui định. Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, từ thiện các phong trào tại địa phương, Tổng công ty

**2/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty**

Hội đồng quản trị đánh giá trong năm 2014 Ban giám đốc đã thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo Điều lệ quy định. Ban giám đốc đã cùng các bộ phận quản lý khác có nhiều nỗ lực thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh của Công ty

**3/ Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Để đảm bảo mục tiêu phát triển doanh nghiệp theo ngành nghề định hướng, trong những năm tới công ty tiếp tục duy trì và tạo cơ hội phát triển trong lĩnh vực gia công cơ khí mạ kẽm nhúng nóng, phát huy hiệu quả thiết bị đã đầu tư hiện có và chuyển hướng một phần tham gia qua thi công lắp đặt các sản phẩm gia công cơ khí ..đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững và tốc độ tăng trưởng hàng năm, đồng thời tăng tỷ trọng doanh thu xây lắp trong cơ cấu doanh thu hàng năm theo định hướng phát triển

Căn cứ tình hình thực tiễn và dự báo khả năng diễn biến trong năm 2015, Hội đồng quản trị xây dựng mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau:

Tổng doanh thu đạt : 225.378,3 triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế đạt : 7.100,0 triệu đồng

Tỷ lệ cổ tức dự kiến : 10% /năm

**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**1/ Hội đồng quản trị**

1. **Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:**

* Ông Hồ Thái Hoà : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty
* Ông Hoàng Việt Trung : Thành viên HĐQT - Phó GĐ công ty
* Ông Đào Ngọc Hùng : Thành viên HĐQT - Phó GĐ công ty

- Ông Nguyễn Tất Ánh : Thành viên HĐQT – TP. Kế Toán công ty

- Ông Phan Anh Phi : Thành viên HĐQT – Quản đốc PX Cơ Khí Mạ Công ty

1. **Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có tiểu ban
2. **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2014 HĐQT đã duy trì các phiên họp định kỳ để trực tiếp kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động trong từng giai đoạn cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động SXKD của công ty trong từng thời kỳ. Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế diễn biến thị trường và thực tiễn của công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết và các quyết định nhằm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2014 một cách hiệu quả nhất. Các quyết định của HĐQT đều nhất quán tập trung mục tiêu theo nghị quyết đại hội cổ đông 2014 và điều lệ công ty,có sự thống nhất, chấp thuận cao của các thành viên HĐQT trong việc xem xét và giải quyết kịp thời các vấn để thuộc trách nhiệm HĐQT.

Trong năm kỳ hoạt động HĐQT đã có những cuộc họp quan trọng bao gồm:

Cuộc họp ngày 6/5/2014: Về việc đánh giá kết quả SXKD Quý I và thông qua kế hoạch SXKD Quý II năm 2014. Kế hoạch đấu thầu tìm kiếm việc làm trong quý II năm 2014.

Cuộc họp ngày 29/7/2014: Về đánh giá tình hình SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm, thông qua HĐQT báo cáo tài chính bán niên năm 2014.

Cuộc họp ngày 21/10/2014: về Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 3, kế hoạch SXKD quí 4/2014 và công tác đấu thầu chuẩn bị kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

Cuộc họp ngày 9/3/2015: V/v đánh giá tình hình SXKD năm 2014 và kế hoạch SXKD năm 2015, thông qua báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán và công tác chuẩn bị cho đại hội cổ đông thường niên năm 2015.

Bên cạnh đó HĐQT đã thực hiện tốt các chức năng quản trị hoạt động công ty theo phạm vi, quyền hạn của HĐQT và qui chế tổ chức , hoạt động của Hội đồng quản trị.

Những hoạt động kịp thời đó đã định hướng và đưa ra các giải pháp xữ lý tạo điều kiện cho Ban điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ XSKD năm 2014 và xây dựng cơ sở cho kế hoạch SXKD năm 2015.

1. **Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:**

Không có thành viên HĐQT độc lập.

1. **Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:** Không có tiểu ban

**Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty**:

* Ông Hồ Thái Hoà : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty
* Ông Hoàng Việt Trung : Thành viên HĐQT - Phó GĐ công ty
* Ông Đào Ngọc Hùng : Thành viên HĐQT - Phó GĐ công ty

- Ông Nguyễn Tất Ánh : Thành viên HĐQT – TP. Kế Toán công ty

**2/ Ban kiểm soát**

1. **Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

* Ông Nguyễn Quang Vinh : Trưởng ban kiểm soát
* Ông Lê Minh Phụng : Thành viên BKS
* Ông Trương Công Toàn : Thành viên BKS

1. **Hoạt động của Ban kiểm soát**

Năm 2014 Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ với nội dung sau:

Kiểm tra giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế, quy định của công ty.

Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty trong năm, xem xét tính phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban giám đốc trong công tác điều hành và quản lý Công ty.

Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị thảo luận các giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014.

**3/ Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGĐ và Ban kiểm soát.**

1. **Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Người thực hiện giao dịch** | **Quan hệ với cổ đông nội bộ** | **Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ** | **Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ** | **Lý do** |
| 1 | Phan Anh Phi | Phan Anh Phi | 86.286 | 62.286 | Bán |
| 2 | Trương Công Toàn | Trương Công Toàn | 63.200 | 51.600 | Bán |
| 3 | Nguyễn Văn nam | Nguyễn Quang Vinh | 18.455 | 16.855 | Bán |

1. **Thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký công ty:**

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2014:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức danh** | **Thời gian (tháng)** | **Số tiền ( VND)** | **Ghi chú** |
| **I** | **Hội đồng quản trị** |  |  |  |  |
| 1 | Hồ Thái Hòa | Chủ tịch | 12 | 36.000.000 |  |
| 2 | Hoàng Việt Trung | Thành viên | 12 | 24.000.000 |  |
| 3 | Đào Ngọc Hùng | Thành viên | 12 | 24.000.000 |  |
| 4 | Nguyễn Tất Ánh | Thành viên | 12 | 24.000.000 |  |
| 5 | Phan Anh Phi | Thành viên | 12 | 24.000.000 |  |
| **II** | **Ban kiểm soát** |  |  |  |  |
| 1 | Nguyễn Quang Vinh | Trưởng ban | 12 | 24,000,000 |  |
| 2 | Lê Minh Phụng | Thành viên | 12 | 18.000.000 |  |
| 3 | Trương Công Toàn | Thành viên | 12 | 18.000.000 |  |
| **III** | **Thư ký công ty** |  |  |  |  |
| 1 | Nguyễn Thị Như Quỳnh |  | 12 | 18.000.000 |  |
|  | **Tổng cộng:** |  |  | **210.000.000** |  |

1. **Thù lao của Ban giám đốc:** Không.

**VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Báo cáo tài chính năm 2014 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Thành phố Hồ Chí Minh

1. **Ý kiến của kiểm toán viên:**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế tạo Kết cấu thép VNECO.SSM tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

1. **Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

Báo cáo tài chính năm 2014 được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh báo cáo tài chính. Báo cáo kiểm toán được đính kèm theo báo cáo này.

**Xác nhận của đại diện**

**theo pháp luật của Công ty**